

DIỆU CÁT TƯỜNG BÌNH ĐẲNG QUÁN MÔN
ĐẠI GIÁO VƯƠNG KINH
LƯỢC XUẤT HỘ MA NGHI

Hán dịch: Đời Tống, Quốc sư của Đại Khất Đan, Tam Tạng Pháp Sư của nước Ma Kiệt Đà ở Trung Thiên Trúc là TỬ HIỀN dịch
Phục hồi Phạm Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

Quy mệnh tất cả Phật
Các chúng Đại Bồ Tát
Nay Ta nói **HỘ Ma** (Homa)
Nghi Thức của mọi loại
Trước tiên, tụng Chân Ngôn
Gia trì vào cuốc xẻng
Sau nên rộng phân biệt

Gia Trì Chân Ngôn là:

“**An (1) ninh khư năng phộc tô đê (2) sa-phộc hạ**”

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM _ NIKHANA VASUDHE _ SVÀHÀ

Tụng Chân Ngôn này gia trì vào cuốc xẻng, đào lò Hộ Ma.

_ Ở phía trước lò Hộ Ma, trước tiên lấy nước sông chứa đầy trong vật khí, tụng **Bản Bộ Phật Chân Ngôn** gia trì. Dem nước rưới vẩy đất với làm sạch cuốc xẻng, rưới vẩy lên người đào lò.

Sái Tịnh Chân Ngôn là:

“**An (1) a mật-lý cấu (2) nạp-bà phộc dã (3) hồng (4) phát tra (5) sa-phộc hạ (6)**”

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM _ AMṚTA-UDBHAVÀYA HÙM PHAT _ SVÀHÀ

Nếu y theo Pháp Hộ Ma. Ở trước cái lò chưa đào đất một đêm, dùng **Thượng Phương Minh Vương Chân Ngôn** gia trì vào cơm gạo của chúng sinh (sinh phạn) cúng dường **Thổ Địa** với tám Bộ Trời Rộng, rồi mới có thể đào lò.

_ Thu lấy đất bên trong cái lò ấy, bỏ ở chỗ sạch sẽ, rồi lấy cát ở bên trong con sông. Trước tiên dùng Chân Ngôn gia trì vào cát ấy.

Chân Ngôn là:

“**An (1) phộc tô ma đê (2) phộc tô thất-lý duệ (3) An (4)**”

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM _ VASU MATI _ VASU 'SRÌYE _ OM

Tụng Chân Ngôn này gia trì xong, lấy cát ấy lấp vào bên trong cái lò

_ Tiếp theo, dùng năm loại lúa đậu, bảy báu, bốn thứ bột kim loại...lau chùi ở trên cái lò ấy thì mới có thể dùng *gạch mộc sạch* (tịnh kích) xây dựng lò Hộ Ma, vật dụng chuyên làm. Trước tiên tụng **Kim Cương Yết Ma Bồ Tát Chân Ngôn** gia trì vào gạch mộc sạch.

Chân Ngôn là:

“**An (1) phộc nhật-la, yết la-ma (2) kiếm (3)**”

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM _ VAJRA-KARMA_ KAM

Như vậy gia trì xong, nên dùng gạch mộc sạch như Pháp xây dựng

_ Pháp Hộ Ma có bốn loại. Bốn loại ấy là: Một là **San Để** (Đây nói là *Tức Tai*), hai là **Bổ Sát Trí** (Đây nói là *Tăng Ích*, hoặc nói là *Phú Quý*) ba là **Phộc Xá** (đây nói là *Kính Ai*), bốn là **A Vĩ Tả La** (Đây nói là *Giáng Phục*)

Bốn lò Hộ Ma này cũng có bốn loại. Bốn loại ấy là:

Nếu cầu **San Để** nên làm lò tròn

Nếu cầu **Bổ Sát-trí** thì lò như hình nửa vành trăng, hoặc làm hình Bát Giác.

Nếu cầu **Phộc Xá** thì lò làm hình Tứ Giác

Nếu cầu **A Vĩ Tả La** thì lò làm hình Tam Giác

Bốn loại này, tùy theo điều tương ứng mà làm.

_ Tiếp nói lượng của lò Hộ Ma. Lượng có ba loại

1_ **Lò Cúng Dưỡng** khoảng tám khuỷu tay, là lò hình Bát Giác, chiều sâu hai khuỷu tay

2_ **Lò Cúng Dưỡng** khoảng một khuỷu tay rưỡi, chiều sâu một khuỷu tay rưỡi, bốn mặt cộng chung khoảng sáu khuỷu tay

3_ **Lò Cúng Dưỡng** khoảng một khuỷu tay, bốn mặt cộng chung khoảng bốn khuỷu tay, sâu cũng một khuỷu tay

Tùy theo cái lò lớn nhỏ, làm ba lớp đường viên. Ở trước lò là đường viên thứ ba bên trên mé Tây, lượng sánh với **Chính Bán** (? mặt chính của cái lò), cũng dùng gạch mộc sạch xếp làm chín lớp, đến bên trên nhỏ dần. Ở mé phải của **Chính Bán** chồng chất làm tầng bậc, bên trái của **Chính Bán** trên dưới xếp thẳng

Đường viên của lò có ba lớp biểu thị cho **ba cõi** (Dục Giới, Sắc Giới, Vô Sắc Giới) chín tầng bậc ấy biểu thị cho **chín Địa** (Nava-bhùmi) vậy

Như vậy làm xong, nên ở bên trong lò, trên cát, dưới gạch mộc, chọn lấy bảy báu, bốn loại bột kim loại, năm loại lúa đậu. Tưởng như năm hạt giống với bảy báu, bốn thứ kim loại tạo thành

Bảy báu (vàng, bạc, trân châu, thủy tinh, ngọc, lưu ly, hổ phách). Bốn thứ kim loại là (vàng, bạc, đồng, thiếc). Năm loại lúa đậu (lúa gié, gạo nếp, đại mạch, đậu xanh, mè)

_ Năm loại lúa đậu, bốn thứ bột kim loại, tụng **Tỳ Lô Phật Chân Ngôn** gia trì.
Chân Ngôn là:

“An (1) phộc nhật-la, đà đồ (2) tông”

ॐ वज्रधतु वम

OM _ VAJRA-DHÀTU VAM

_ Tụng Chân Ngôn này xong, tiếp theo tụng bốn **Ba La Mật Bồ Tát Chân Ngôn** gia trì vào bột của bảy báu.

Chân Ngôn là:

Kim Cương Ba La Mật Bồ Tát:

“An (1) tát đất-phộc, phộc nhật-ly (2) hồng (3)”

ॐ सववज्र हूँ

OM SATVA-VAJRI HÙM

Bảo Ba La Mật Bồ Tát:

“An (1) la đất-năng, phộc nhật-ly (2) đất-lạc (3)”

ॐ रववज्र वः

OM RATNA-VAJRI TRÀH

Pháp Ba La Mật Bồ Tát:

“An (1) đạt la-ma, phộc nhật-ly (2) hột-ly-dĩ (3)”

ॐ धर्मवज्र ह्रीः

OM DHARMA-VAJRI HRÌH

Yết Ma Ba La Mật Bồ Tát:

“An (1) yết la-ma, phộc nhật-ly (2) ác (3)”

ॐ कर्मवज्र क्ल

OM KARMA-VAJRI AH

_ Tụng bốn **Minh** (Vidya) gia trì xong, dùng màu sắc chen nhau bên trong lò, nên dùng tất cả bột hương hoà với bùn.

Gia Trì Nê Chân Ngôn là:

“An (1) phộc tô ma để (2) thất-ly duệ (3) thất-ly phộc tô đệ (4), bà-phộc hạ (5)”

ॐ वसु मति श्रिय श्रिय वसुध क्ल

OM_VASU-MATI ‘SRÌYE _ ‘SRÌ VASUDHE _ SVÀHÀ

Tụng Chân Ngôn này xong, nên dùng bùn thơm mà trát phết lò.

Như trên, thứ tự đặt bày xong, nên ở trong lò, tưởng **Đàn Trường**, vận **Tâm an bày**

_ Làm Pháp **San Để** nên tưởng thân hình Phật như màu trắng. Lại quán thân hình của mình cũng thế. Nên ở bàn tay trái, trên vạch thứ hai của Lực Độ (ngón trỏ trái) vịn tràng hạt, thiêu đốt vật cúng dường, dùng tràng hạt thủy tinh gồm 108 hạt. Ngồi hướng mặt về phương Đông

_ Làm Pháp **Bổ Sát-Trí**, tưởng Phật màu vàng ròng, thân của mình cũng thế. Ở bên trong lòng giữa của Nguyên Độ (ngón giữa trái) vịn hạt châu. Tràng hạt dùng hạt Bồ Đề gồm 100 hạt. Ngồi hướng mặt về phương Nam.

_ Làm Pháp **Phộc Xá**, tưởng Phật màu vàng đỏ, thân của mình cũng thế. Ở bên trong lòng giữa của Phương Độ (ngón vô danh trái) vịn hạt châu. Dùng hạt sen gồm 90 hạt. Ngồi hướng mặt về phương Nam.

_ Làm Pháp **A Vĩ Tả La**, tưởng Phật màu xanh lục, thân của mình cũng thế. Ở bên trên vạch thứ nhất của Lực Độ (ngón trỏ trái) vịn tràng hạt, dùng hạt Hoạn Tử gồm 70 hạt. Ngồi hướng mặt về phương Bắc.

_ Nếu làm Pháp **Hộ Ma** (Homa), tùy theo Thời, việc của bốn loại mong cầu. Nên ở bên trong lò, đều riêng biệt tưởng Đàn, tùy theo Bộ Chủ đã làm, tưởng an ở phương chính giữa (trung phương)

Nếu ở bên ngoài bốn loại Pháp Hộ Ma thì như **Hằng Thường Cúng Dường**. Phương chính giữa, tưởng **A Súc Phật** (Akṣobhya), tràng hạt hoặc 108 hạt, hoặc chỗ dùng chẳng định. Bên trên ấy, tưởng Đàn Pháp, rộng như Đại Giáo nói.

Như vậy vận tưởng xong, nên lấy cỏ Cát Tường (Dùng cỏ mềm mại xanh tốt thay thế) nên dùng đan thắt (kết) tám lần, an ở tám phương của lò, biểu thị cho tưởng làm cho tám vị trí được sạch sẽ.

Lại dùng cỏ đan thắt kết ba lần, an ở trong lò, biểu thị làm cho vị trí của Tam Bảo được sạch sẽ

Lại dùng cỏ Cát Tường đan thắt ba lần làm một nút, ba nút cộng thành chín lần đan thắt, Hộ Ma bắt đầu thiêu đốt để biểu thị cho Pháp **Tịnh Lô** (làm cho lò sạch sẽ)

Lại dùng cỏ đan thắt hai lần, một đan thắt an bên trong cái bình Quán Đỉnh, một đan thắt an bên trên Giới Độ (ngón vô danh phải) của tay phải, tưởng như chày Hộ Ma, cũng biểu thị cho Pháp **Tịnh Thủ** (làm cho bàn tay sạch sẽ), biểu thị làm bàn tay Kim Cương. Cỏ ấy đan thắt như hình cái chày Kim Cương, dùng **Tứ Trí Chân Ngôn** gia trì.

Chân Ngôn là:

_ “**An (1) tát đà lộ tả ninh (2) tát phộc la-tha, sa đà ninh (3) sa-phộc hạ (4)**”

ॐ (सद्ध लोकां सद्ध सद्ध सद्ध सद्ध)

OM _ SIDDHA LOCANI _ SARVÀRTHA SÀDHANE _ SVÀHÀ

_ “**An (1) kế lý kế lý, ma ma kế (2) tát phộc la-tha, sa đà ninh (3) sa-phộc hạ (4)**”

ॐ (कलिकलिक ममके सद्ध सद्ध सद्ध सद्ध)

OM _ KILI KILI MÀMAKI _ SARVÀRTHA SÀDHANE _ SVÀHÀ

_ “**An (1) thấp-phệ đế (2) bán noa la phộc tất ninh (3) nhạ trí ninh (4) tát phộc la-tha, sa đà ninh (5) sa-phộc hạ (6)**”

ॐ ऋग् पृथ्वीरुक्मिण्यै नमः ॐ ह्रिं ॐ

OM _ ‘SVETE PÀNDARA-VÀSINI _ JAṬINI _ SARVÀRTHA SÀDHANE _ SVÀHÀ

_ “**An, đá lý (1) đốt đá lý (2) đốt ý (3) hồng (4) sa-phộc hạ (5)**”

ॐ ऋग् तुभ्यै नमः ॐ ह्रिं ॐ

OM – TÀRE TUTTÀRE TURE – HÙM SVÀHÀ

_ Như vậy gia trì xong, nên lấy củi cần thiêu đốt, như Pháp cứng tốt, có thể ngang bằng với lượng bàn tay khoảng một khuỷu tay của Thí Chủ. Dùng nước thơm rưới vảy, tụng **Tỳ Lô Chân Ngôn** gia trì.

Chân Ngôn là:

“**An (1) phộc nhật-la, đà đồ (2) tông**”

ॐ वज्रधतु वं

OM _ VAJRA-DHÀTU VAM

Làm Pháp gia trì xong, để củi ở bên trong lò, gốc ngọn nên thuận dùng. Nếu là củi của cây có gai thì chẳng được dùng trong Pháp

Như trên bố trí xong, nên chú vào củi Hộ Ma, cũng tụng **Tỳ Lô Minh** mà dùng gia trì.

Tiếng Phạn nói là **Bán Tả Tát Duệ La Sắt-Đá** (Đây nói là **Ngũ Nhũ Sài**) biểu thị cho loại cơm cúng dường chính thức của năm Đức Như Lai. Năm loại củi có nhựa (ngũ nhũ sài) là nhóm cây **Ni Câu Luật Đà**

Duyên của phương này không có, chỉ lấy củi của cây chẳng bị héo tàn với cây không có quả trái...cành nhánh đều khiến nhỏ nhắn, ngọn gốc tằm vào bờ, ba cây gậy hoặc năm cành, hoặc 25 cành rồi ném vào trong lửa, tưởng cúng dường nơi Phật. Nên dùng năm loại lúa đậu, làm Pháp thiêu đốt cúng dường, tụng **Kim Cương Ba La Mật Bồ Tát Chân Ngôn**, trước tiên gia trì năm loại lúa đậu.

Chân Ngôn là:

“**An (1) tát đất-phộc, phộc nhật-lý (2) hồng (3)**”

ॐ सत्त्वै ह्रिं

OM SATVA-VAJRI HÙM

Gia trì năm loại lúa đậu xong, theo thứ tự mà cúng dường, biểu thị cho gốc của thức ăn, nhóm Tô Mật, sữa, Lạc...cũng tụng **Kim Cương Ba Mật Chân Ngôn**, trước tiên dùng gia trì.

_ Tiếp theo dùng năm loại cháo Hộ Ma thiêu đốt cúng dường. Năm loại cháo là: cháo *sữa, Lạc, bơ mật, đường cát, đường sữa*. Niệm **Pháp Ba La Mật Bồ Tát Chân Ngôn** gia trì

Chân Ngôn là:

A Di Đà Như Lai:

“**An (1) a nhĩ đa bà (2) hột-ly-dĩ (3)**”

ॐ ॐ(अभिर्दु ह्रीः)

OM _ AMITÀBHA_ HRÌH

Bất Không Thành Tựu Như Lai:

“**An, a mô già tất đê (2) ác (3)**”

ॐ ॐअचि(अहि ह्रीः)

OM _ AMOGHA-SIDDHI AH

_ Trước tiên, tưởng cúng dường năm Đức Phật xong. Tiếp theo đưa xuống nước cúng dường, tưởng Đức Phật xúc miệng.

Hạ Thủy Chân Ngôn là:

“**An, cật-ly lỗ na địa (2) hồng (3) cật-ly la, ô na ca (4) An (5)**”

ॐ ॐअल्लुनादि ह्रूं अल्लुला ॐनाका ॐ

OM – GRHA-UDADHI HÙM _ GRHA UDAKA OM

_ Tiếp theo, dùng hoa cúng dường, liền ném vào bên trong lò, tưởng hoa an trên đỉnh đầu của Đức Phật

Hoa Cúng Dường Chân Ngôn là:

“**An (1) tát phộc đát tha nga đá (2) bố sất-bả, bố nhạ (3)**”

ॐ ॐतफटत धुध धुध

OM _ TATHÀGATA-PUŞPA-PÙJA

_ Tiếp theo, dùng hương xoa bôi phụng hiến rồi rưới vảy ở trong lửa, tưởng xoa rưới chư Phật.

Đồ Hương Cúng Dường Chân Ngôn là:

“**An (1) tát phộc đát tha nga đá (2) hiến đà, bố nhạ (3)**”

ॐ ॐतफटत तध धुध

OM _ TATHÀGATA-GANDHA-PÙJA

_ Lại dùng hương cúng dường, tưởng vào trong lỗ mũi của Đức Phật, cúng dường các Như Lai

Thieu Hương Cúng Dường Chân Ngôn là:

“**An (1) tát phộc đát tha nga đá (2) độ bá, bố nhạ (3)**”

ॐ ॐतफटत धुध धुध

OM _ TATHÀGATA-DHÙPA-PÙJA

_ Tiếp theo, rung lắc chuông niệm tán, hoặc tụng **Già Đà** (Gàthà: Kệ) thì tất cả cùng lúc đến

_ Tiếp theo, thiêu đốt năm loại lúa đậu, niệm tùy theo việc mong cầu. **Bộ Chủ Chân Ngôn** gia trì vật thiêu đốt. Nếu không có việc mong cầu riêng thì chỉ niệm **Pháp Xá Lợi Chân Ngôn** thiêu đốt vật, cúng dường

Chân Ngôn là:

“An (1) đạt la-ma đà đồ (2) nga la-bệ (3) sa-phộc hạ ”

ॐ वज्रधतुगर्भहे स्वहा

OM _ VAJRA-DHÀTU-GARBHE _ SVÀHÀ

Thiêu đốt năm loại lúa đậu xong, nên dùng bơ, mật, sữa, Lạc đều ba lần ném vào trong lửa.

Tiếp theo, nên đưa xuống nước, vận tưởng cúng dường tất cả, mỗi mỗi như Pháp lúc trước.

_ Tiếp theo, dùng cháo cúng dường. Trước tiên thiêu đốt cháo sữa. Tiếp theo đưa cháo đã thiêu đốt xuống, tùy theo ý. Ngay lúc thiêu đốt cháo thời lấy tám vật khí sạch sẽ, hoặc lấy tám cái lá, dùng hương xoa bôi rưới vảy, để cháo, cơm đầy ở trong vật khí sạch, dùng Chân Ngôn của chư Thiên ở mười phương gia trì nơi tám phương của cái lò với hai phương trên dưới. Tâm tưởng cúng dường chư Thiên ở mười phương. Thứ tự sẽ nói rõ.

_ Đông Phương Đế Thích Thiên Chân Ngôn là:

“Năng mô tam mạn đà một đà nam (1) Ấn nại-la dã (2) sa-phộc hạ ”

ॐ समन्तबुद्धे इन्द्राय नमः

NAMO SAMANTA BUDDHÀNÀM _ INDRÀYA _ SVÀHÀ

_ Đông Nam Phương Hoả Thiên Chân Ngôn là:

“Năng mô tam mạn đà một đà nam (1) A ngật-năng duệ (2) sa-phộc hạ ”

ॐ समन्तबुद्धे अग्नेये नमः

NAMO SAMANTA BUDDHÀNÀM _ AGNAYE _ SVÀHÀ

_ Nam Phương Diệm Ma Thiên Chân Ngôn là:

“Năng mô tam mạn đà một đà nam (1) diệm ma dã (2) sa-phộc hạ ”

ॐ समन्तबुद्धे यामये नमः

NAMO SAMANTA BUDDHÀNÀM _ YAMÀYA _ SVÀHÀ

_ Tây Nam Phương La Sát Chủ Thiên Chân Ngôn là:

“Năng mô tam mạn đà một đà nam (1) minh già xá năng dã (2) sa-phộc hạ ”

ॐ समन्तबुद्धे मेघासनायै नमः

NAMO SAMANTA BUDDHÀNÀM _ MEGHA'SANAYA _ SVÀHÀ

_ Tây Phương Thuỷ Thiên Chân Ngôn là:

“Năng mô tam mạn đà một đà nam (1) Phộc lỗ noa dã (2) sa-phộc hạ ”

ॐ नमो समन्त बुद्धानाम् वरुणाय स्वहा

NAMO SAMANTA BUDDHÀNÀM _ VARUNÀYA _ SVÀHÀ

_ Tây Bắc Phương Phong Thiên Chân Ngôn là:

“Năng mô tam mạn đà một đà nam (1) phộc dã phệ (2) sa-phộc hạ ”

ॐ नमो समन्त बुद्धान् वयवे स्वहा

NAMO SAMANTA BUDDHÀNÀM _ VÀYAVE _ SVÀHÀ

_ Bắc Phương Tỳ Sa Môn Thiên Chân Ngôn là:

“Năng mô tam mạn đà một đà nam (1) phệ thất la mật noa dã (2) sa-phộc hạ ”

ॐ नमो समन्त बुद्धान् वैश्रवाणाय स्वहा

NAMO SAMANTA BUDDHÀNÀM _ VAI'SRAVAṆÀYA _ SVÀHÀ

_ Đông Bắc Phương Y Xá Na Thiên Chân Ngôn là:

“Năng mô tam mạn đà một đà nam (1) Y xá na dã (2) sa-phộc hạ ”

ॐ नमो समन्त बुद्धान् यक्षनाय स्वहा

NAMO SAMANTA BUDDHÀNÀM _ I'SANÀYA _ SVÀHÀ

_ Thượng Phương Phạm Thiên Chân Ngôn là:

“Năng mô tam mạn đà một đà nam (1) một-la hám-ma dã (2) sa-phộc hạ ”

ॐ नमो समन्त बुद्धान् ब्रह्माय स्वहा

NAMO SAMANTA BUDDHÀNÀM _ BRAHMÀYA _ SVÀHÀ

_ Hạ Phương Địa Thiên Chân Ngôn là:

“Năng mô tam mạn đà một đà nam (1) tất-lý thế vĩ-duệ (2) sa-phộc hạ ”

ॐ नमो समन्त बुद्धान् पृथिवीयै स्वहा

NAMO SAMANTA BUDDHÀNÀM _ PṚTHIVÌYE _ SVÀHÀ

Chư Thiên ở mười phương của nhóm này. Trước tiên ở tám phương của cái lò, an trí tám vị trí ngôi, Nhóm Phạm Thiên, Địa Thiên tướng ở bên trên, bên dưới cái lò. Rồi dùng nước bên trong cái bình, rót xuống bên trong cơm cúng dường. Tiếp theo, dùng hương, hoa, hương xoa bôi...tuỳ theo vị trí mà cúng dường, đều niệm Bản Chân Ngôn gia trì vật cúng dường. Bản Minh tụng ba biến an ở vị trí của Bản Phương, rồi mới có thể thiêu đốt cháo cúng dường.

Thiêu đốt cháo xong, dùng nhóm bơ, mật, sữa, Lạc đều ném ba lần vào trong lửa. Đưa xuống nước, thứ tự mỗi mỗi như Pháp lúc trước.

_ Tiếp theo, dùng cơm cúng dường. Trước tiên thiêu đốt cơm sữa, tiếp theo bơ, sau cùng là cơm Lạc (com trộn với váng sữa đặc). Như vậy thiêu đốt cơm xong.

Nhóm bơ, mật, sữa, Lạc... đều ba lần ném vào trong lửa. Đưa xuống nước, thứ tự đều đồng với Pháp lúc trước

_ Lại dùng củ Hộ Ma. Ngọn gốc đều tẩm bơ rồi ném vào trong lửa. Lại dùng bơ, mật, sữa, Lạc đều ba lần ném vào trong lửa.

_ Thứ tự như vậy xong, sau đó đứng dậy, tay cầm vật khí chứa bơ kèm với cái thìa Hộ Ma, rung lắc chuông niệm tụng. Dùng bơ rót vào trong lửa, hết thấy người tùy vui đều khiến xoa bôi bàn tay, cầm hoa, sau đó niệm tán, rưới rót bơ xong đều ném hoa vào bên trong lò. Đi qua Hoả Đàn lễ bái, biểu thị cho cúng dường viên mãn.

_ Tiếp theo dùng lụa sạch lau chùi bơ, che trùm trên lửa thiêu đốt, tưởng làm cái áo của Phật. Như trên xong rồi, nên dùng cái bình sạch (tịnh bình) nhiều quanh lò rồi đưa xuống nước (hạ thủy), lại tưởng xúc miệng lần nữa làm cho trong sạch.

Nếu lúc làm Hộ Ma thời vận tưởng nên chí tâm, cúng dường chớ nên gấp rút, vật cúng dường đã múc khoảng như hạt của quả Am Ma La (lớn như hạt Hạnh Tử ở phương này).

Đã nói Đàn Hộ Ma, nên biết cái lưỡi của bảy Đức Phật, câu chi cái miệng của chư Thiên, tất cả trong Cúng Dường thì Hộ Ma cao hơn hết. Hết thấy thiêu đốt chẳng tận: năm loại lúa đậu, cháo, cơm... nên dùng thức ăn uống riêng biệt với các hoa, quả trái gom chứa đầy trong một vật khí, dùng nước thơm rưới vảy. Lại dùng hương đốt xông ướp. Trước tiên tác **Câu Triệu Khế, Tam Muội Gia Liên Hoa** với **Kim Cương Phộc Ấn**.

_ Tiếp theo, **Hạ Thủy** (đưa xuống nước) rung lắc chuông, gia trì **Phạn Chân Ngôn** (Chân Ngôn gia trì thức ăn), tưởng cúng dường tám Bộ Trời Rồng với chư Thiên bên ngoài Hoả Đàn, vận Tâm đều cúng dường.

Như vậy Hộ Ma cúng dường xong. Sau đó Phụng Tống các chúng Thánh, Phước thù thắng bí mật đã gom tập được, thấm đẫm khắp tất cả Hàm Thức.

DIỆU CÁT TƯỜNG BÌNH ĐẲNG QUÁN MÔN ĐẠI GIÁO VƯƠNG KINH
LƯỢC XUẤT HỘ MA NGHI

Hết

22/06/2011